

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **10/2022/HS-ST**

Ngày: 12/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Duy Vương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Cao Biền;

2. Bà Nguyễn Thị Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Anh, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thỏa, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Tòa án nhân dân quận Hà Đông xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 275/2021/HSST ngày 27 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 366/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quang A, sinh năm: 1995; ĐKKHKT: tổ 6, phường P, quận H, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Ngõ 3, khu H, phường H, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Nguyễn Thanh Q, sinh năm: 1972; con bà Phạm Thị P, sinh năm: 1975; Có vợ là: Đỗ Bùi Trà M (đã ly hôn), có 01 con sinh năm: 2017; Tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ từ ngày 13/6/2021 tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2. Cao Khánh H1, sinh năm 1995; ĐKKHKT: Thôn Đ, xã A, huyện M, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Cao Văn X, sinh năm 1962, con bà: Hoàng Thị Y, sinh năm 1967; Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt quả tang ngày 12/6/2021; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Tiến D1, sinh năm: 1996; ĐKHKTT: Tổ 3, phường P, quận H thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông Nguyễn Tiến Z1, sinh năm: 1973; con bà Nguyễn Thị Giang Z2, sinh năm: 1975; Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt quả tang ngày 12/6/2021; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

4. Đỗ Ngọc H2, sinh năm: 1998; ĐKHKTT: số 35B, tổ 8, phường P, quận H, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: P1902 Tòa nhà hỗn hợp số 89 đường P, phường P, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông Đỗ Đức F, sinh năm: 1964; con bà Vũ Thanh H3, sinh năm: 1964; Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt quả tang ngày 12/6/2021; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Vũ Thanh H3, sinh năm: 1964; Trú tại: địa chỉ: tổ 8, phường P, quận H, thành phố Hà Nội. (Có mặt).

2. Chị Hà Phương T, sinh năm 2000, trú tại: khu H, phường H, quận H, thành phố Hà Nội. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quang A, Đỗ Ngọc H2 và Cao Khánh H1 và Nguyễn Tiến D1, là những người có sử dụng ma túy, quen biết nhau từ trước. Quang A có thuê nhà trọ tại địa chỉ: ngõ 3, khu H, phường H, quận H (nhà của chị Phạm Hương L, sinh năm 2001, ở khu H 1, phường H, quận H) để ở từ ngày 25/5/2021.

Khoảng 17 giờ ngày 12/6/2021, Quang A, Cao Khánh H1 cùng Nguyễn Tiến D1 và Hà Phương T (sinh năm 2000, trú tại: khu H 1, phường H, quận H), đang ngồi chơi ở phòng trọ của Quang A, thì có Đỗ Ngọc H2 điện thoại rủ Cao Khánh H1 ra ngoài ăn tối, Khánh H1 đồng ý. Sau Ngọc H2 đi xe máy Honda SH, BKS: 29T2-004.52 đến khu vực Hà Trì, phường Hà Cầu để đón Khánh H1, khi gặp nhau Ngọc H2 nói với Khánh H1 là: “Tối nay có chương trình gì không” (ý hỏi Khánh H1 có sử dụng ma túy không), Khánh H1 bảo “có”. Nghe vậy, Ngọc H2 nói: “Em có ba triệu đây, nếu thiếu em bù”, sau Ngọc H2 chở Khánh H1 đến nhà

thuê trọ của Quang A. Tại đây, Ngọc H2 đưa cho Khánh H1 3.000.000 đồng, để đi mua ma túy. Khánh H1 cầm tiền đi vào trong phòng nói với Quang A là: “Tôi nay có bạn em đến chơi có được không anh” (ý nói là tôi có bạn đến sử dụng ma túy), Quang A đồng ý. Sau đó, Khánh H1 nói với Nguyễn Tiến D1: “Em có chỗ nào lấy kẹo, ke không”, D1 bảo “để em hỏi”, sau Khánh H1 đưa cho D1 3.000.000 đồng để đi mua ma túy. D1 cầm điện thoại của Khánh H1 điện thoại cho người tên “Đ” (không rõ nhân thân) để mua ma túy, Đ hẹn D1 đến ngõ Trạm điện, phường Phú La, quận Hà Đông, để mua bán. Cùng lúc, Ngọc H2 có đi xe máy Honda SH, BKS: 29T2-004.52 đến nhà trọ của Quang A, Khánh H1 đã mượn xe máy của Ngọc H2 để cho D1 chở Khánh H1 đi mua ma túy. Đến điểm hẹn, D1 gặp và đưa cho Đ 3.000.000 đồng, Đ đi đâu đó khoảng 10 phút sau quay lại đưa cho D1 01 túi nilong trong có 03 viên ma túy dạng kẹo và 01 túi nilong trong chứa ma túy ketamin, D1 nhận và đưa lại cho Khánh H1 cầm. Sau đó, D1 tiếp tục chở Khánh H1 đi về phòng trọ của Quang A. Khi vào phòng trọ, Khánh H1 hỏi Quang A là: “Có ngồi cùng anh em không” (ý rủ Quang A cùng sử dụng ma túy), Quang A bảo: “Tôi mệt, không muốn sử dụng”, đồng thời chỉ cho Khánh H1, Ngọc H2 và D1 ra phòng ngủ bên ngoài để sử dụng. Sau đó, Quang A và Hoàng Phương T đi ra ngoài.

Tại phòng ngủ của Quang A lúc này đã có sẵn 01 đĩa sứ, 01 thẻ nhựa, Ngọc H2 đã lấy 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng quán thành ống hút để trên đĩa sứ, Khánh H1 bỏ 02 túi ma túy vừa mua xuống nền nhà, rồi Ngọc H2 cầm túi nilong (chứa 03 viên ma túy kẹo) lấy 01 viên bẻ làm đôi, đưa cho Khánh H1 và mình sử dụng. D1 cũng cầm túi nilong ma túy ketamin đổ một ít ra đĩa sứ và cùng Khánh H1, Ngọc H2 sử dụng. Khoảng 22 giờ cùng ngày, khi D1, Ngọc H2 và Khánh H1 đang sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hà Đông phối hợp với Công an phường Hà Cầu kiểm tra, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ tại phòng ngủ nhà Nguyễn Quang A, gồm: 01 túi nilong KT: (3x3)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M1); 01 túi nilong KT: (3x3)cm bên trong chứa 02 viên nén màu hồng (niêm phong ký hiệu M2); 01 ống hút quán bằng tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng (niêm phong ký hiệu M3); 01 thẻ nhựa; 01 đĩa sứ (niêm phong ký hiệu M4) và 03 điện thoại di động (01 điện thoại iphone màu trắng của Cao Khánh H1; 01 điện thoại iphone màu đen của Đỗ Ngọc H2 và 01 điện thoại iphone màu hồng của Nguyễn Tiến D1).

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Cao Khánh H1, Đỗ Ngọc H2 và Nguyễn Tiến D1 đưa cùng vật chứng và các mẫu niêm phong về trụ sở để điều tra xử lý.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Quang A tại ngõ 3, khu H, phường H, quận H không thu giữ được gì. Ngày 13/6/2021, Cơ quan điều tra quyết định trưng cầu giám định các mẫu niêm phong thu giữ ở trên. Tại bản kết luận giám định số 4860/KLGD-PC09 ngày 19/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội (bút lục 95), kết luận:

*“*Niêm phong ký hiệu M1 có:*

- 02 viên nén màu hồng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 1,132 gam.

**Niêm phong ký hiệu M2 có:*

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,281 gam.

**Niêm phong ký hiệu M3 có:*

- 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền 20.000 VNĐ có dính ma túy loại Ketamine.

**Niêm phong ký hiệu M4 có:*

- Tinh thể màu trắng trên 01 đĩa sứ là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,209 gam.

- 01 thẻ nhựa có dính ma túy loại Ketamine”.

Ngày 13/6/2021, Nguyễn Quang A đã ra đầu thú tại Cơ quan CSĐT Công an quận Hà Đông, đồng thời tự giao nộp: 01 điện thoại di động iphone màu đen; 01 xe máy Honda SH màu đen, BKS: 29T2-04452, số máy KF42E1046553, số khung RLHKF4218LY037713.

Tại bản cáo trạng số: 280/CT-VKS-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang A về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256, truy tố các bị cáo Cao Khánh H1, Đỗ Ngọc H2 và Nguyễn Tiến D1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đều xin được hưởng mức án thấp nhất.

* Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang A phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”; tuyên bố bị cáo Đỗ Ngọc H2, Cao Khánh H1 và Nguyễn Tiến D1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54; Điều 38, Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang A từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù;

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đối với cả 3 bị cáo, đề nghị xử phạt: Bị cáo Cao Khánh H1, bị cáo Nguyễn Tiến D1 và bị cáo Đỗ Ngọc H2 mỗi bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo; Về xử lý vật chứng: đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng*: Cơ quan điều tra Công an quận Hà Đông và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về nội dung*: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật chứng thu giữ, phù hợp với bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 12/6/2021, tại phòng trọ của Nguyễn Quang A ở ngõ 3, khu H, phường H, quận H, thành phố Hà Nội. Các bị cáo Đỗ Ngọc H2, Cao Khánh H1 và Nguyễn Tiến D1, có hành vi tàng trữ để sử dụng trái phép chất ma túy, thì bị phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ tại hiện trường gồm: 01 đĩa sứ, 01 thẻ nhựa, 01 ống hút cuốn bằng tờ tiền và số ma túy ở trong 02 túi nilong và trên đĩa sứ là ma túy loại MDMA, khối lượng 1,132 gam và ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,490 gam. Bị cáo Nguyễn Quang A biết rõ 03 bị cáo trên sử dụng ma túy tại nơi ở của mình, nhưng đã đồng ý cho họ sử dụng.

Do đó, cáo trạng số 280/CT-VKS-HĐ ngày 26/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang A về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”; truy tố các bị cáo Cao Khánh H1, Nguyễn Tiến D1 và Đỗ Ngọc H2 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Các bị cáo đều nhận thức được việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp thái độ nghiêm khắc của Nhà nước để ngăn chặn tệ nạn ma túy trong xã hội. Do đó cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và nhằm mục đích đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo, cụ thể như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đều đầu thú, các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Nên cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Quang A đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm, đã cung cấp thông tin cho cơ quan điều tra Công an quận Hà Đông, điều tra phát hiện tội phạm khác, được cơ quan điều tra Công an quận ghi nhận theo văn bản số 250/CQCSĐT ngày 01/10/2021. Do đó sẽ áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hơn nữa bị cáo Nguyễn Quang A có ông ngoại là người có công với Nhà Nước, được tặng thưởng nhiều bằng khen, giấy khen, bản thân bị cáo cũng từng tham gia phục vụ quân ngũ. Bị cáo Cao Ngọc H2 có mẹ là Vũ Thanh H3 là cán bộ đang công tác tại bệnh viện Quân Y 103, quá trình công tác đã được tặng thưởng nhiều giấy khen, bằng khen, huân huy chương sự nghiệp.

Xét bị cáo Nguyễn Quang A có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên sẽ áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử mức hình phạt dưới khung thấp nhất, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo đều không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 03 phong bì dán kín, các mép dán có chữ ký của bị cáo Cao Khánh H1, Nguyễn Tiến D1, Đỗ Ngọc H2, cán bộ Công an quận Hà Đông Nguyễn Nam Khôi và giám định viên Lê Khắc Nam; 01 đĩa sứ niêm phong tại các mép dán đều có chữ ký của đối tượng Cao Khánh H1, Nguyễn Tiến D1, Đỗ Ngọc H2, cán bộ Công an quận Hà Đông Nguyễn Nam Khôi và giám định viên Lê Khắc Nam.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 03 điện thoại di động đã thu của các bị cáo: 01 điện thoại iphone màu trắng, thu giữ của Cao Khánh H1, 01 điện thoại iphone màu đen của Đỗ Ngọc H2 và 01 điện thoại iphone màu hồng của Nguyễn Tiến D1.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu Gold thu giữ của Nguyễn Quang A, qua điều tra bị cáo khai mượn của bạn gái là chị Hà Phương T, chị T cũng xác nhận chiếc điện thoại này là của mình và xin được nhận lại nên trả lại cho chị Hà Phương T chiếc điện thoại trên vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

[5]. Về các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc ma túy thu giữ của vụ án: Nguyễn Tiến D1 khai mua của đối tượng tên “Đ” tại khu vực ngõ Trạm điện, phường Phú La, quận Hà Đông, D1 khai không rõ lai lịch của Đ và không xác định được số điện thoại liên hệ với Đ là số nào. Ngoài lời khai của D1 không có tài liệu nào chứng minh, nên không có cơ sở điều tra xử lý.

- Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Cao Khánh H1, Nguyễn Khánh H1, Nguyễn Tiến D1 ở trên, Công an quận Hà Đông đã xử phạt hành chính cảnh cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là đúng pháp luật.

- Chiếc xe máy Honda SH màu đen, BKS: 29T2-04452, số máy KF42E1046553, số khung RLHKF4218LY037713 thu giữ của Nguyễn Quang A: Quá trình điều tra xác định của bà Vũ Thanh H3 sinh năm: 1964, địa chỉ: tổ 8, phường P, quận H (mẹ của Đỗ Ngọc H2) nhờ Hòa đứng tên đăng ký (bà H3 bị mất chứng minh nhân dân). Ngày 12/6/2021, Ngọc H2 và các bị cáo khác sử dụng đi mua ma túy thì bà không biết; xe có đủ giấy tờ hợp lệ. Ngày 15/7/2021, Cơ quan

điều tra đã trả cho bà H3, nay bà H3 không có đề nghị gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sơ thẩm.

[7]. *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo và Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang A phạm tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Tuyên bố các bị cáo Cao Khánh H1, Đỗ Ngọc H2 và Nguyễn Tiến D1 đều phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. *Về điều khoản áp dụng và hình phạt*:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54; Điều 38, Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang A: 05 (Năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2021.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đối với cả 03 bị cáo Cao Khánh H1, Nguyễn Tiến D1 và Đỗ Ngọc H2;

Xử phạt bị cáo: Cao Khánh H1: 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/6/2021.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Tiến D1: 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/6/2021.

Xử phạt bị cáo: Đỗ Ngọc H2: 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/6/2021.

3. *Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 03 phong bì dán kín, các mép dán có chữ ký của bị cáo Cao Khánh H1, Nguyễn Tiến D1, Đỗ Ngọc H2, cán bộ Công an quận Hà Đông Nguyễn Nam Khôi và giám định viên Lê Khắc Nam; 01 đĩa sứ niêm phong tại các mép dán đều có chữ ký của đối tượng Cao Khánh H1, Nguyễn Tiến D1, Đỗ Ngọc

H2, cán bộ Công an quận Hà Đông Nguyễn Nam Khôi và giám định viên Lê Khắc Nam.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 03 điện thoại di động đã thu của các bị cáo: 01 điện thoại iphone màu trắng thu giữ của Cao Khánh H1, 01 điện thoại iphone màu đen của Đỗ Ngọc H2 và 01 điện thoại iphone màu hồng của Nguyễn Tiến D1.

- Trả lại cho chị Hà Phương T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu Gold.

Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/11/2021 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra và Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông).

4. *Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.*

5. *Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.*

Nơi nhân :

- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND quận Hà Đông;
- CA quận Hà Đông;
- THA quận Hà Đông;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đào Duy Vương